

THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về thông số kỹ thuật của luồng hàng hải cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu

TVH - 26 - 2022.

Vùng biển: Tỉnh Trà Vinh.

Tên luồng: Cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu.

Căn cứ bình đồ độ sâu ký hiệu từ TTLSH_2209-01 đến TTLSH_2209-09, tỷ lệ 1/5000 đo đạc hoàn thành tháng 9/2022, các tài liệu liên quan do Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam cung cấp.

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo về thông số kỹ thuật của luồng hàng hải cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu như sau:

Trong phạm vi khảo sát đáy luồng hàng hải được giới hạn và hướng dẫn bởi hệ thống báo hiệu hàng hải (BHHH), độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước “số 0 hải đồ”:

1. Đoạn 1 - Đoạn luồng biển: Từ phao BHHH số “0” đến đê biển xã Dân Thành, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh (Khu vực cập đăng tiêu BHHH số “9”, “12”) có chiều dài khoảng 7,7 km.

- Đoạn từ phao BHHH số “0” đến cặp phao BHHH số “7”, “10” - 200 m, chiều dài khoảng 6,5 km, chiều rộng đáy luồng 150 m như sau:

+ Đoạn từ phao BHHH số “0” đến phao BHHH số “1” + 240 m, chiều dài khoảng 1,6 km, độ sâu đạt 6,5 m.

+ Đoạn từ phao BHHH số “1” + 240 m đến phao BHHH số “8” + 560 m (đoạn luồng tiếp giáp với đoạn luồng chung và đoạn luồng riêng luồng cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu), chiều dài khoảng 4,2 km, độ sâu đạt 4,1 m nằm sát biên luồng trái, độ sâu tại tim luồng đạt 4,9 m.

- Đoạn từ phao BHHH số “7” + 235 m đến cặp Đăng tiêu số “9”, “12”, chiều dài khoảng 690 m: trong phạm vi đáy luồng có bề rộng 70 m, độ sâu đạt 6,7 m; trong phạm vi đáy luồng có bề rộng 85 m, độ sâu đạt 3,9 m nằm sát biên luồng trái.

2. Đoạn 2 - Đoạn luồng kênh Tắt: Từ đê biển xã Dân Thành, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh (Khu vực cập đăng tiêu BHHH số “9”, “12”) đến ngã ba kênh Quan Chánh Bó - kênh Tắt, chiều dài khoảng 8,7 km như sau:

- Đoạn từ cặp Đăng tiêu số “9”, “12” đến Đăng tiêu “13” - 7 m, chiều dài khoảng 3,2 km: trong phạm vi đáy luồng có bề rộng 70 m, độ sâu đạt 6,5 m; trong phạm vi đáy luồng có bề rộng 85 m, độ sâu đạt 5,4 m nằm sát biên luồng trái.

- Đoạn từ Đăng tiêu số “13” + 16 m đến Đăng tiêu “15” + 600 m, chiều dài khoảng 2,3 km: trong phạm vi đáy luồng có bề rộng 70 m, độ sâu đạt 6,7 m; trong phạm vi đáy luồng có bề rộng 85 m, độ sâu đạt 5,3 m nằm sát biên luồng trái.

- Đoạn từ Đăng tiêu “17” - 150 m đến Đăng tiêu “22” - 570 m, chiều dài khoảng 1,4 km: trong phạm vi đáy luồng có bề rộng 70 m, độ sâu đạt 6,6 m; trong phạm vi đáy luồng có bề rộng 85 m, độ sâu đạt 5,9 m nằm sát biên luồng trái.

3. Đoạn 3 - Đoạn luồng kênh Quan Chánh Bó: Từ ngã ba kênh Quan Chánh Bó - kênh Tắt đến ngã ba sông Hậu - kênh Quan Chánh Bó (khu vực phao BHHH số “46”), chiều dài khoảng 20,0 km như sau:

- Đoạn từ Đăng tiêu “22” + 390 m đến Đăng tiêu số “21” - 553 m, chiều dài khoảng 2,1 km: trong phạm vi đáy luồng có bề rộng 70 m, độ sâu đạt 6,6 m; trong phạm vi đáy luồng có bề rộng 85 m, độ sâu đạt 4,8 m nằm sát biên luồng trái.

- Đoạn từ Đăng tiêu số “21” - 134 m đến Đăng tiêu “21” + 42 m, chiều dài khoảng 176 m: trong phạm vi đáy luồng có bề rộng 70 m, độ sâu đạt 6,1 m; trong phạm vi đáy luồng có bề rộng 85 m, độ sâu đạt 5,8 m nằm sát biên luồng trái.

- Đoạn từ Đăng tiêu số “21” + 488 m đến Đăng tiêu “23” - 1211 m, chiều dài khoảng 300 m: trong phạm vi đáy luồng có bề rộng 70 m, độ sâu đạt 6,0 m; trong phạm vi đáy luồng có bề rộng 85 m, độ sâu đạt 5,8 m nằm sát biên luồng phải.

- Khu nước tránh tàu số 1: tại phía phải luồng khu vực Đăng tiêu số “19” và Đăng tiêu số “24”, chiều rộng khu nước 50 m, chiều dài khu nước khoảng 600 m, độ sâu đạt 5,5 m nằm sát biên luồng.

4. Đoạn 4 – Đoạn luồng sông Hậu: Từ ngã ba sông Hậu - kênh Quan Chánh Bó (khu vực phao BHHH số “46”) đến thượng lưu cặp phao BHHH số “57”, “64” (khu vực giao với luồng hàng hải Định An – Sông Hậu), chiều dài khoảng 16,2 km, như sau:

- Đoạn từ phao BHHH số “46” - 24 m đến phao BHHH số “45” + 280 m, chiều dài khoảng 5,2 km như sau:

+ Trong phạm vi đáy luồng có bề rộng 70 m, xuất hiện các điểm độ sâu 6,2 m; 6,4 m tại các vị trí có tọa độ

Độ sâu (m)	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
6,4	09°36'49,0"N	106°16'24,5"E	09°36'45,4"N	106°16'30,9"E
6,2	09°36'55,8"N	106°16'10,5"E	09°36'52,1"N	106°16'16,9"E



6,2	09°37'50,4"N	106°14'46,2"E	09°37'46,7"N	106°14'52,6"E
-----	--------------	---------------	--------------	---------------

Ngoài các điểm độ sâu nêu trên, tại đoạn luồng này độ sâu đạt 6,5 m.

+ Trong phạm vi đáy luồng có bề rộng 95 m, độ sâu đạt 4,5 m nằm sát biên luồng phải.

- Đoạn từ phao BHHH số “45” + 280 m đến cặp phao BHHH số “57”, “64” (khu vực giao với luồng hàng hải Định An – Sông Hậu), chiều dài khoảng 11,0 km: trong phạm vi đáy luồng có bề rộng 70 m, độ sâu đạt 6,9 m; trong phạm vi đáy luồng có bề rộng 95 m, độ sâu đạt 6,6 m.

Chướng ngại vật trên luồng: xuất hiện rải rác các đáy cá di động đoạn từ Đăng tiêu “22” + 390 m đến Đăng tiêu số “21” - 553 m, chiều dài khoảng 2,1 km, lần luồng xa nhất 63,0 m.

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI

Tàu thuyền hành hải trên luồng hàng hải cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu căn cứ thông báo hàng hải, bình đồ độ sâu và hệ thống báo hiệu hàng hải dẫn luồng để có biện pháp hành hải an toàn. Lưu ý chướng ngại vật tại khu vực nêu trên tuyệt đối tuân thủ sự điều động của Cảng vụ hàng hải Cần Thơ để đảm bảo an toàn hàng hải./.

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ;
- Cty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải KV V;
- Cty TNHH MTV Thông tin điện tử Hàng hải VN;
- Lãnh đạo Tổng công ty BĐATHH miền Nam;
- website www.vms-south.vn;
- Phòng: KTKH, KT, HTQT&QLHT;
- Lưu VT-VP, P.ATHH_{Nhiệm}.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Đinh Thái Công



Danh sách nơi nhận kèm theo.

- 10 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (VOSA Sài Gòn)
- 11 Cty CP Vận tải và thuê tàu biển Việt Nam
(Vitranschart)
- 12 Cty CP Vận Tải & Cung ứng Xăng Dầu Đường
Biển
- 13 Cty Vận tải biển Sài Gòn (SaigonShip)
- 14 Cty cổ phần Vận tải biển Việt Nam(VOSCO)
- 15 Cty CP Vận tải biển VINASHIP
- 16 CN1 – Cty CP Trục vớt Cứu hộ Việt Nam
- 17 Trường Đại học GTVT TP.HCM
- 18 Trường Cao đẳng nghề Hàng hải TP.HCM
- 19 Cty CP Cảng Sài Gòn
- 20 Đài tiếng nói nhân dân Tp.Hồ Chí Minh
- 21 Đài thông tin Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh
- 22 Cty Phương Nam – Bộ Quốc phòng
- 23 Bộ đội Biên phòng tỉnh Trà Vinh
- 24 Đài thông tin Duyên hải Cần Thơ
- 25 Phòng CSGT đường thủy tỉnh Trà Vinh
- 26 Sở GTVT & Sở NN&PTNN tỉnh Trà Vinh
- 27 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Tây Nam Bộ
- 28 Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam





SÔNG HẬU THE BASSAC RIVER

Vị trí độ sâu hướng hải cho tàu biển trong tài liệu vào sông Hậu

Kèm theo TBHH số 224/TBHH-TCTBDATHHVN

Sơ đồ mang tính chất minh họa, không phục vụ hành hải

Trích bản đồ độ sâu ký hiệu TTL.SH_2209_09. tỷ lệ 1/5000

1062521.8

Kinh tuyến trực 106 độ, mũi chiều 3 độ

dăng cá
fish weir

dăng cá
fish weir

FL(2+1).R.10s

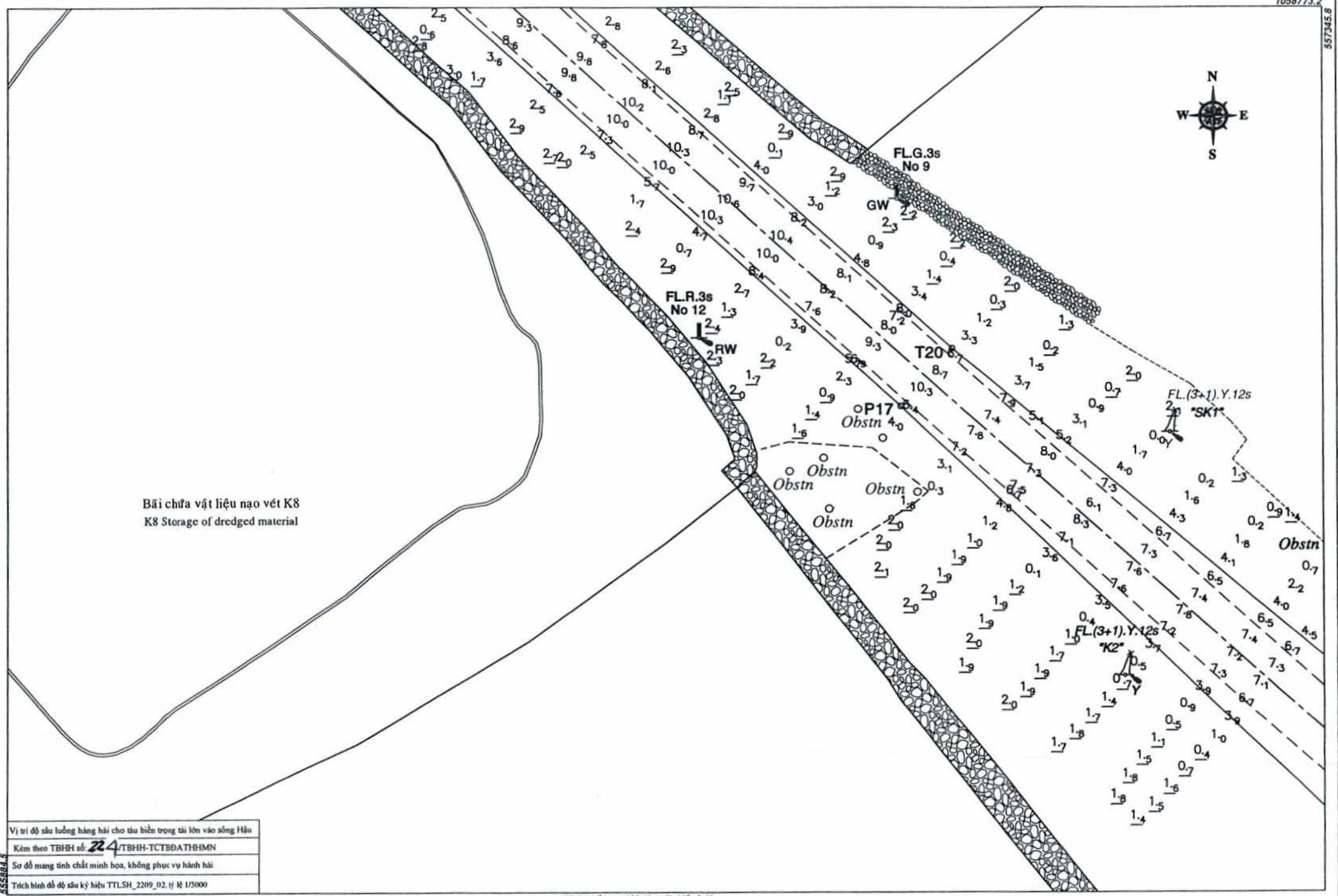
No 46



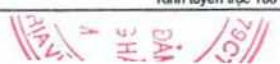
RGR



Bãi chứa vật liệu nạo vét K8
K8 Storage of dredged material

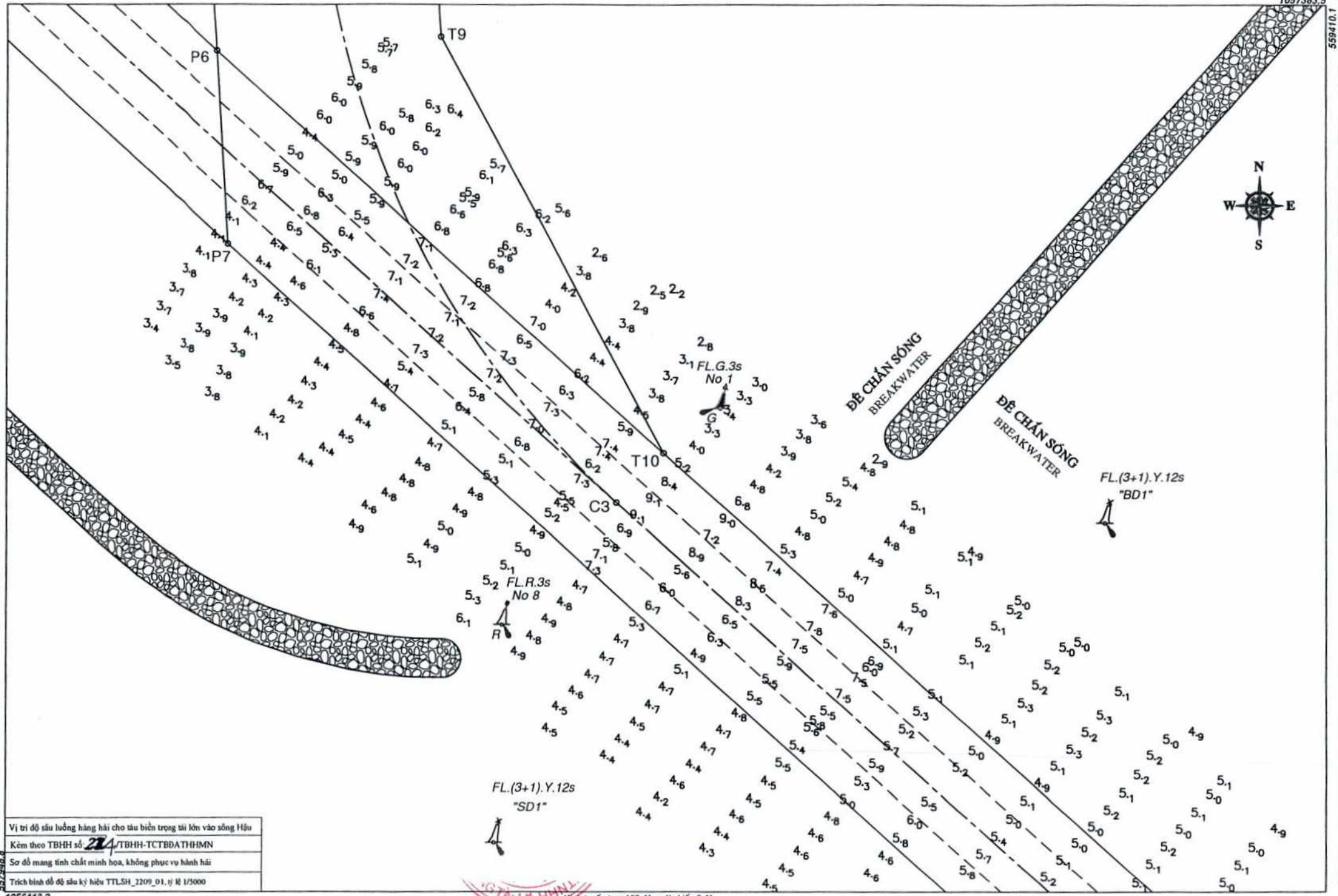


Vị trí độ sâu luồng hàng hải cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu
Kèm theo TBHH số 224/TBHH-TCTĐA THBMN
Số đồ mang tính chất minh họa, không phục vụ hành hải
Trích bình đồ độ sâu ký hiệu TTLSH_2209_02, tỷ lệ 1/5000



1057383.5

559410.1



Vị trí độ sâu luồng hàng hải cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu
 Kèm theo TBHH số 21/TBHH-TCTĐATHHVN
 Sơ đồ mang tính chất minh họa, không phục vụ hành hải
 Trích bản đồ độ sâu ký hiệu TTLSH_2209_01, tỷ lệ 1/5000
 1056413.2

TRUNG TÂM

Kính tuyến trục 106 độ, mũi chiếu 3 độ